Tổng CTCP May Việt Tiến (UPCOM: VGG)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	43,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.3%	**-7.4%**	**-1.6%**

Q3/25

ROE 17.8% | +/- YoY ▲ 2.8%

Q3/25

DT thuần 2,722 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 196 ▼ 6.7% | YoY ▲ 30.0 ▲ 1.1%

9T 2025

DT thuần 7,897 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 273 ▲ 3.6%

Q3/25

LN gộp 268 *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 31.0 ▼ 10.3% | YoY ▼ 29.0 ▼ 9.7%

9T 2025

LN gộp 811 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 33.0 ▲ 4.2%

Q3/25

LN thuần 148 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 21.0 ▲ 16.7% | YoY ▲ 5.00 ▲ 3.6%

9T 2025

LN thuần 386 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 75.0 ▲ 24.3%

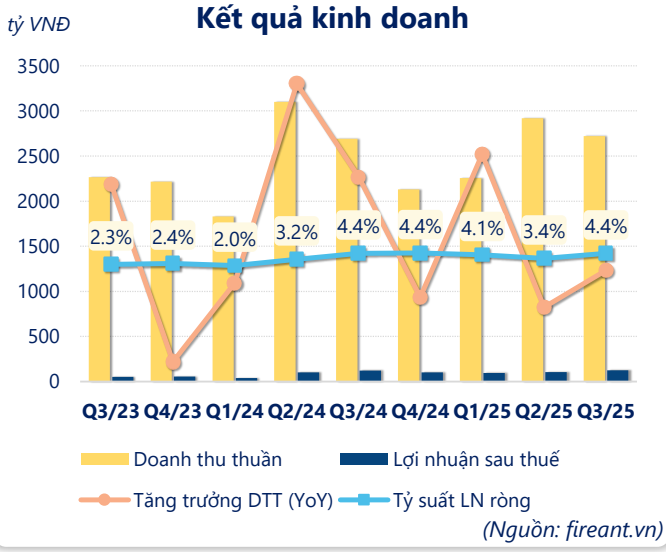
Q3/25

LN sau thuế 124 *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 19.0 ▲ 18.6% | YoY ▲ 3.00 ▲ 2.9%

9T 2025

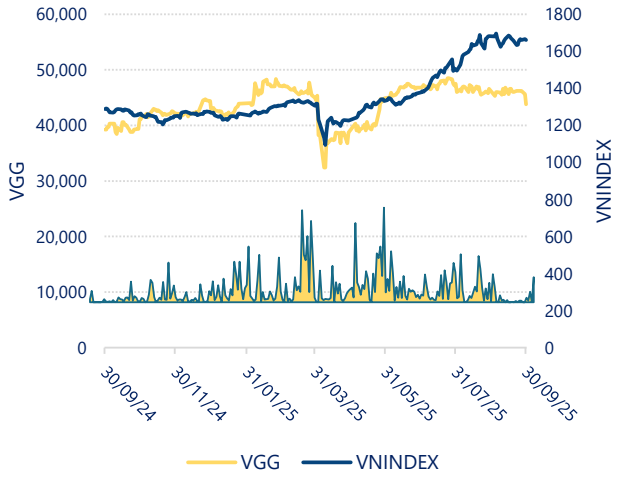
LN sau thuế 325 *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 64.0 ▲ 24.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

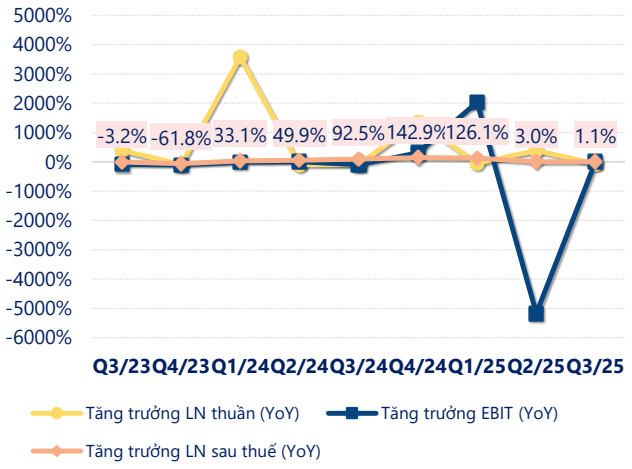
Lịch sử giá



Tổng CTCP May Việt Tiến (UPCOM: VGG)

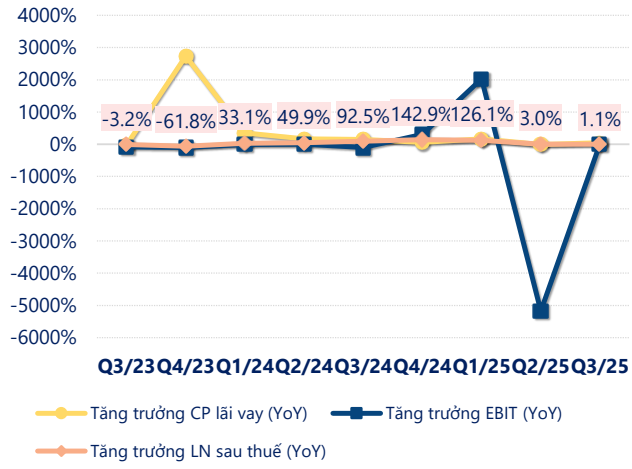
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



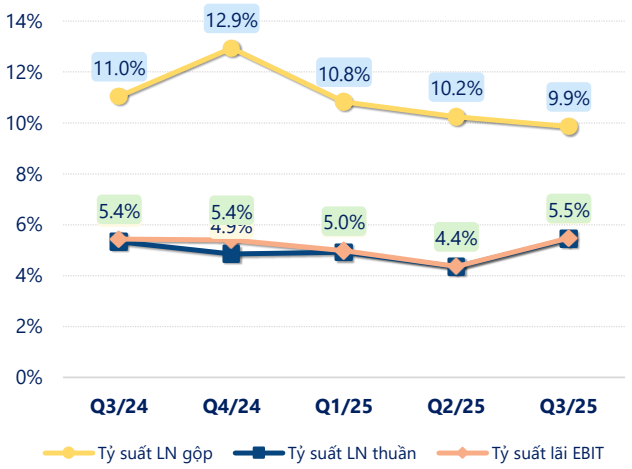
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



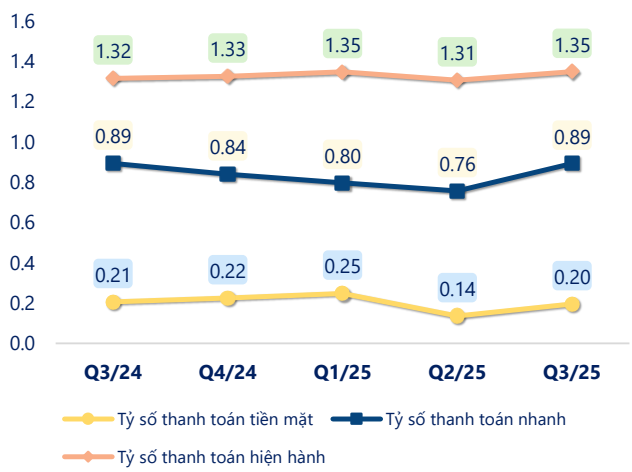
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



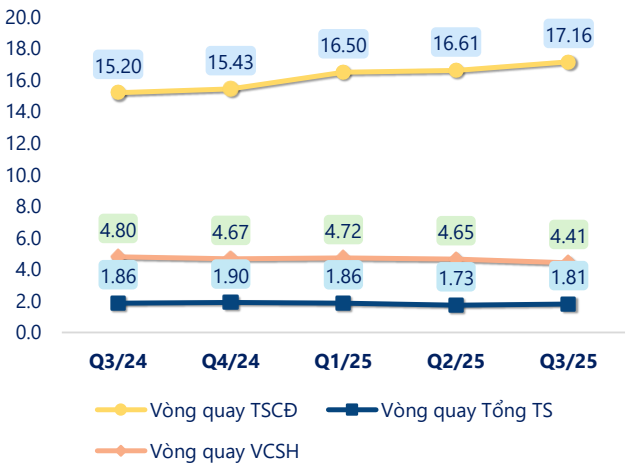
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



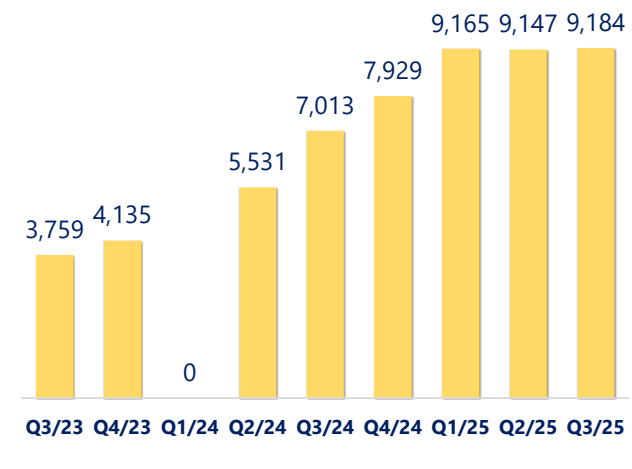
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

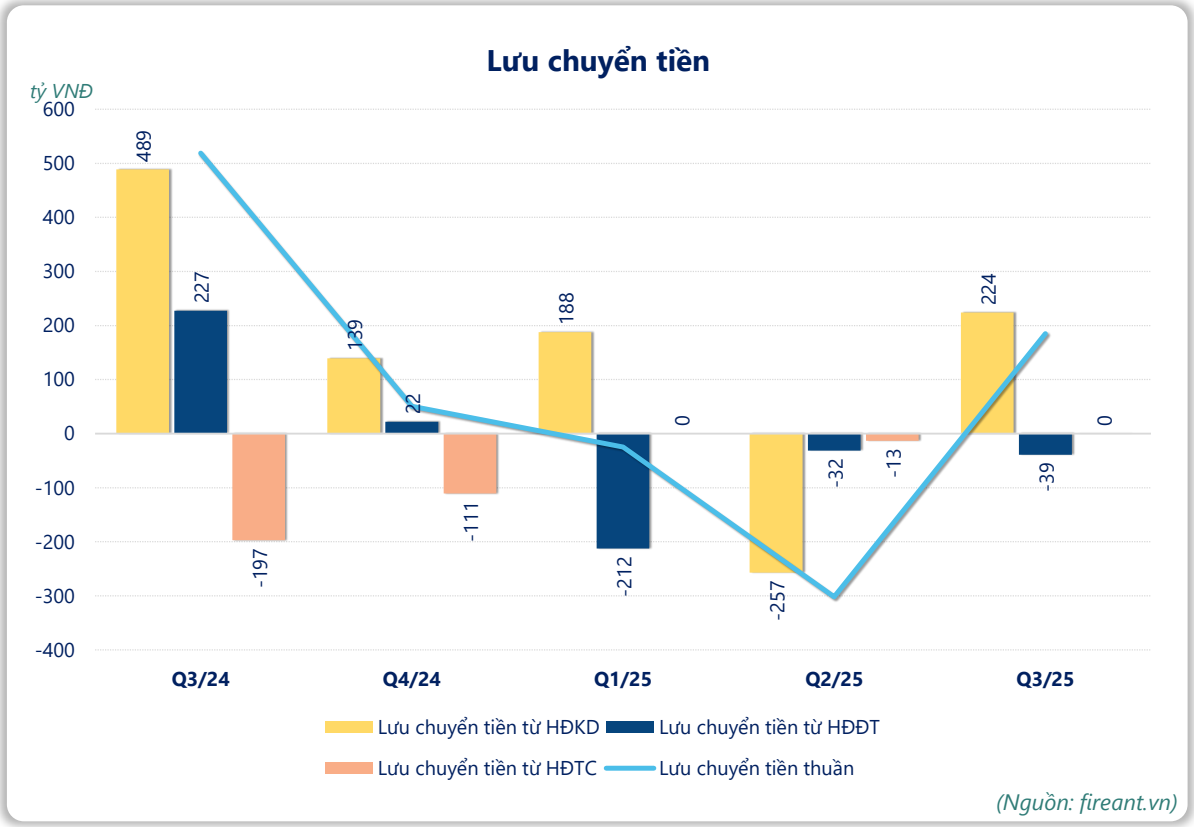


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng CTCP May Việt Tiến (UPCOM: VGG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,722**	**2,692**	**1.1%**	**7,897**	**7,624**	**3.6%**
Giá vốn hàng bán	2,454	2,395	2.5%	7,085	6,845	3.5%
Lợi nhuận gộp	268	297	-9.7%	811	778	4.2%
Doanh thu HĐTC	38.2	9.32	310%	106	84.8	25.4%
Chi phí TC	17.1	12.5	36.7%	63.4	77.6	-18.3%
Chi phí lãi vay	0.48	2.01	-76.3%	0.48	3.51	-86.4%
LN trong công ty LKLD	**29.9**	**19.9**	**50.0%**	**71.5**	**46.3**	**54.4%**
Chi phí bán hàng	110	106	3.6%	341	328	3.9%
Chi phí QLDN	**61.3**	**64.7**	**-5.2%**	**199**	**193**	**2.9%**
LN thuần từ HĐKD	148	143	3.6%	386	311	24.3%
Lợi nhuận khác	**0.35**	**0.97**	**-64.3%**	**1.99**	**3.74**	**-46.8%**
LN trước thuế	149	144	3.1%	388	314	23.5%
Lợi nhuận sau thuế	**124**	**121**	**2.9%**	**325**	**261**	**24.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**119**	**117**	**1.7%**	**311**	**255**	**21.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)